

THÔNG BÁO

V/v tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2024 (bổ sung) tại Phân hiệu Vĩnh Long

Thực hiện Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ được ban hành theo Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Quyết định số 3794/QĐ-ĐHK-TĐTSDH ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh,

Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (UEH) thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2024 (bổ sung) tại Phân hiệu Vĩnh Long như sau:

1. Mục tiêu, ngành/chuyên ngành/chương trình đào tạo, chỉ tiêu và hình thức đào tạo:

1.1. Mục tiêu đào tạo:

Mục tiêu chung là đào tạo các nhà kinh tế, nhà quản trị và các chuyên gia pháp lý đang hoặc sẽ làm quản lý, nghiên cứu, giảng dạy.

Sau khi hoàn tất chương trình, người học đạt được các tiêu chuẩn sau: Có kiến thức và năng lực hoạt động rộng và chuyên sâu cần thiết theo ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

1.2. Ngành đào tạo:

Mã ngành	Ngành/chương trình	Chỉ tiêu	Hướng đào tạo
8380102	Luật hiến pháp và luật hành chính	6	Ứng dụng
8340101	Quản trị kinh doanh	2	
8340410	Quản lý kinh tế	10	
8340201	Ngân hàng	12	

1.3. Hình thức đào tạo:

Hình thức đào tạo: Chính quy.

2. Điều kiện dự tuyển và phương pháp tuyển chọn:

2.1. Điều kiện dự tuyển: Thí sinh dự tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ có lý lịch rõ ràng, không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự và có đủ các điều kiện sau đây:

2.1.1. Điều kiện văn bằng

- Đối với thí sinh dự tuyển chuyên ngành Luật hiến pháp và luật hành chính phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) khối ngành luật.

- Đối với thí sinh dự tuyển chuyên ngành Quản lý công phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành Hành chính công, Quản lý nhà nước, các khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.

- Đối với thí sinh dự tuyển vào các ngành/chuyên ngành còn lại tại mục 1.2 phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) các ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý. Nếu không thuộc khối ngành kinh tế,

kinh doanh và quản lý phải hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức các môn: Toán cao cấp, Xác suất thống kê, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Quản trị học, Nguyên lý tài chính - ngân hàng.

- Các văn bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng (thông tin về đăng ký công nhận văn bằng do nước ngoài cấp xem tại <https://naric.edu.vn>, mục Hướng dẫn quy trình công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp).

2.1.2. Điều kiện sức khỏe: Có đủ sức khỏe để học tập.

2.2. Điều kiện Ngoại ngữ:

Thí sinh dự tuyển sinh cần đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện bằng ngôn ngữ nước ngoài;

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ do UEH cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (xem Phụ lục I, Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng chứng chỉ ngoại ngữ) hoặc các chứng chỉ tương đương B1 khác, các chứng chỉ này do các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Điểm thi ngoại ngữ đầu vào bậc cao học của UEH đạt từ 50 điểm trở lên (thang điểm 100). Dự kiến ngày kiểm tra ngoại ngữ: **22/9/2024**.

- Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

2.3. Đối tượng và chính sách ưu tiên

- Đối tượng ưu tiên:

a) Người có thời gian công tác hai năm liên tục trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang;

d) Người thuộc dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a;

đ) Con liệt sĩ;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

- **Chính sách ưu tiên:** Khi xét tuyển, người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên đã kể trên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 10 điểm vào điểm kiểm tra đầu

vào môn tiếng Anh (thang điểm 100) và được cộng 01 điểm vào điểm kiểm tra năng lực dạng GMAT (thang điểm 10).

- Các loại giấy tờ cần nộp để hưởng chính sách ưu tiên

+ Hợp đồng lao động (có công chứng), quyết định tiếp nhận hoặc điều động công tác của cấp có thẩm quyền và xác nhận của UBND phường, xã về việc cơ quan đó đóng tại địa bàn được ưu tiên (cho đối tượng a);

+ Bản sao (có công chứng) thẻ thương binh/bệnh binh hoặc các loại giấy tờ có liên quan (cho các đối tượng b, c, đ, e);

+ Bản sao (có công chứng) Căn cước công dân, giấy khai sinh hoặc và Giấy xác nhận thông tin cư trú theo mẫu CT07 (theo mẫu của Bộ Công an quy định).

2.4. Xét tuyển

Dựa trên hồ sơ ứng viên, điều kiện ngoại ngữ và điểm kiểm tra năng lực dạng GMAT để xét tuyển. Nguyên tắc xét tuyển chính căn cứ vào điểm kiểm tra năng lực dạng GMAT: lấy từ điểm cao nhất cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trong trường hợp nhiều thí sinh cùng một mức điểm tuyển sinh sẽ áp dụng tiêu chí phụ là điểm trung bình chung (GPA) bậc đại học.

Dự kiến thời gian Kiểm tra năng lực dạng GMAT và Anh văn: **22/9/2024**.

UEH có tổ chức ôn tập môn Kiểm tra năng lực dạng GMAT và tiếng Anh đầu vào cho thí sinh có nhu cầu, thí sinh đăng ký đến ngày **10/9/2024** tại Phân hiệu Vĩnh Long.

2.5. Thời gian thi tuyển và xét tuyển

Ngày thi tuyển ngoại ngữ đầu vào bậc cao học (đối với các trường hợp không được miễn ngoại ngữ) và kiểm tra năng lực dạng GMAT dự kiến: **22/9/2024**.

Dự kiến thời gian xét tuyển: Từ ngày 23/9 đến ngày 27/9/2024.

Dự kiến thời gian công bố kết quả xét tuyển: Ngày 07/10/2024.

Dự kiến thời gian khai giảng và nhập học: Tháng 11/2024.

3. Lệ phí tuyển sinh

- Lệ phí hồ sơ: 140.000 đ/thí sinh

- Lệ phí thi môn tiếng Anh: 120.000 đ/môn; Lệ phí thi môn GMAT: 120.000 đ/môn.

4. Kinh phí đào tạo: Học phí dự kiến năm 2024 là 1.500.000 đ/tín chỉ

5. Đăng ký dự thi:

Thí sinh căn cứ vào các điều kiện quy định ở trên để đăng ký dự tuyển.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu).
2. Lý lịch (theo mẫu) dán ảnh cá nhân có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú (đối với người chưa có việc làm).
3. Bản sao minh chứng miễn điều kiện ngoại ngữ (nếu có)
4. Giấy tờ để hưởng chính sách ưu tiên (nếu có).
5. 02 (hai) bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học và 01 (một) bản sao bảng điểm tốt nghiệp đại học (có sao y của cơ quan có thẩm quyền).
6. Chứng chỉ bổ sung kiến thức do Viện Đào tạo Sau đại học UEH cấp trong trường hợp thí sinh không có bằng đại học ngành phù hợp.
7. Hai ảnh 3 x 4 chụp kiểu căn cước công dân không quá 01 (một) năm tính đến ngày dự thi, ghi họ tên, ngày sinh, nơi sinh ở mặt sau ảnh.

Thí sinh vào website <https://sdh.ueh.edu.vn> để tải hồ sơ (Phiếu đăng ký dự tuyển, Lý lịch) và ghi các thông tin cá nhân liên quan theo mẫu.

6. Địa điểm và thời gian nộp hồ sơ:

- Địa điểm nộp hồ sơ: Trung tâm Đào tạo quốc tế Mekong - Phân hiệu Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh tại Vĩnh Long

- Địa chỉ: Số 1B Nguyễn Trung Trực, Phường 8, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

- Hotline: 0270.3839789 - 0702.992939 hoặc 0907.637574

- Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: ThS. Nguyễn Văn Rót - Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo quốc tế Mekong. Điện thoại: 0973.818439, email: rotnv@ueh.edu.vn

- Website: <https://ueh.edu.vn/vinh-long>

- Thời gian nộp hồ sơ: **Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 10/9/2024.**

Sau khi Hội đồng Tuyển sinh Sau đại học của UEH phê chuẩn kết quả tuyển sinh, UEH sẽ gửi giấy báo mời thí sinh về Phân hiệu Vĩnh Long hoàn thiện hồ sơ, đối chiếu văn bằng và các giấy tờ liên quan để xác nhận trúng tuyển chính thức.

Nơi nhận:

- Các thí sinh;

- Lưu: VT, ĐTSĐH.



GIÁM ĐỐC

GS.TS. Sử Đình Thành



PHỤ LỤC I

**VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 VÀ BẬC 4 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC
DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TẠI ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Kèm theo Thông báo số 1917/TB-ĐHKT-ĐTSDH ngày 22 tháng 7 năm 2024
của Giám đốc Đại học kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh)*

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2

